

## QUYẾT ĐỊNH

Quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo,  
tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số  
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số  
29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6  
năm 2024;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính  
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
5985/TTr-STNMT ngày 01 tháng 10 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết khoản 4 Điều 213 Luật Đất đai năm 2024.

#### 2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được Nhà nước cho phép  
hoạt động theo Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo năm 2016.

b) Các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước  
về đất đai.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị  
trấn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2. Hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

1. Hạn mức và diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo không quá 5.000 m<sup>2</sup>.
2. Hạn mức và diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo trực thuộc không quá 3.000 m<sup>2</sup>.
3. Đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có nhu cầu sử dụng đất tôn giáo lớn hơn quy định tại khoản 1, 2 Điều này thì căn cứ theo quỹ đất, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Văn bản chấp thuận chủ trương hoạt động của cấp có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét, quyết định diện tích đất giao cho từng trường hợp cụ thể.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2024.
2. Điều khoản chuyển tiếp  
Đối với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc đang hoạt động hợp pháp trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì hạn mức và diện tích đất giao theo hiện trạng đang sử dụng đúng mục đích quy định tại khoản 1 Điều 213 Luật Đất đai năm 2024.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4.
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH.**



**Trần Văn Chiến**